

BỘ NGOẠI GIAO

BỘ NGOẠI GIAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1117/2007/QĐ-BNG

Hà Nội, ngày 08 tháng 5 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH
ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động
của Thanh tra Bộ Ngoại giao

BỘ TRƯỞNG BỘ NGOẠI GIAO

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 6 năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 21/2003/NĐ-CP ngày 10 tháng 3 năm 2003 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Ngoại giao;

Căn cứ Nghị định số 157/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngoại giao;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ Ngoại giao.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Bãi bỏ Quy chế về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Thanh tra Bộ Ngoại giao được ban hành kèm theo Quyết định số 2788/2004/QĐ-BNG ngày 31/12/2004 của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao.

Điều 3. Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Gia Khiêm

QUY ĐỊNH**về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Bộ Ngoại giao**
*(ban hành kèm theo Quyết định số 1117/2007/QĐ-BNG
ngày 08 tháng 5 năm 2007)***Điều 1. Vị trí và chức năng**

Thanh tra Bộ Ngoại giao (sau đây gọi tắt là Thanh tra Bộ) là cơ quan của Bộ Ngoại giao, có trách nhiệm giúp Bộ trưởng Bộ Ngoại giao quản lý nhà nước về công tác thanh tra, thực hiện chức năng thanh tra hành chính và thanh tra chuyên ngành về đối ngoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Ngoại giao.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

Thanh tra Bộ Ngoại giao thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại Điều 7 Nghị định số 157/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngoại giao và thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do lãnh đạo Bộ giao theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Tổ chức bộ máy**1. Lãnh đạo Thanh tra Bộ**

Thanh tra Bộ có Chánh Thanh tra và các Phó Chánh Thanh tra. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra, Phó Chánh Thanh tra thực hiện theo quy định của pháp luật.

Chánh Thanh tra thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 8 Nghị định số 157/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ; chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, trước Tổng Thanh tra, trước pháp luật về hoạt động của Thanh tra Bộ.

Phó Chánh Thanh tra giúp Chánh Thanh tra, được Chánh Thanh tra phân công phụ trách một số nhiệm vụ cụ thể; chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

2. Bộ máy quản lý của Thanh tra Bộ gồm 2 phòng

a) Phòng Tổng hợp có số cán bộ là 6 người;

b) Phòng Thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo có số cán bộ là 5 người.

Phòng Tổng hợp có nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện công tác hành chính; công tác liên quan đến văn bản quy phạm pháp luật; công tác xử lý sau thanh tra; công tác phòng, chống tham nhũng; quan hệ

với Thanh tra Ngoại vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và với Thanh tra nước ngoài.

Phòng Thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo có nhiệm vụ, quyền hạn thực hiện công tác thanh tra hành chính; thanh tra chuyên ngành về đối ngoại; công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

3. Thanh tra viên, công chức, viên chức thanh tra được phân công nhiệm vụ cụ thể; chịu trách nhiệm trước lãnh đạo Thanh tra và trước pháp luật về việc thi hành nhiệm vụ được giao.

4. Nhân sự làm công tác thanh tra tại Sở Ngoại vụ Thành phố Hồ Chí Minh do Chánh Thanh tra Bộ và Giám đốc Sở Ngoại vụ trình lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định.

5. Biên chế của Thanh tra Bộ là 15 người.

Điều 4. Hoạt động của Thanh tra Bộ

1. Nguyên tắc hoạt động

Hoạt động của Thanh tra Bộ phải tuân theo pháp luật, bảo đảm chính xác, khách quan, trung thực, công khai, dân chủ, kịp thời, không làm cản trở hoạt động bình thường của đối tượng thanh tra và của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Nội dung hoạt động

a) Thanh tra theo chương trình, kế hoạch và thanh tra đột xuất đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 Nghị định số 157/2006/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2006 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Thanh tra Ngoại giao và theo quy định của pháp luật;

b) Xây dựng kế hoạch và chủ trì việc giao ban định kỳ theo từng quý giữa Chánh Thanh tra Bộ với Thủ trưởng một số đơn vị thuộc Bộ về các nội dung liên quan đến công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Mối quan hệ công tác của Thanh tra Bộ

1. Thanh tra Bộ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Ngoại giao, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về công tác, tổ chức và nghiệp vụ thanh tra của Thanh tra Chính phủ theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn Bộ hướng dẫn nghiệp vụ công tác thanh tra nhân dân cho Ban Thanh tra nhân dân Bộ và Ban Thanh tra nhân dân của các đơn vị thuộc Bộ.

3. Phối hợp với các đơn vị thuộc Bộ và các Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài giải quyết những vấn đề liên quan đến công tác thanh tra, tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí theo quy định của pháp luật. Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài có trách nhiệm hợp tác và báo cáo các vấn đề liên quan theo yêu cầu của Thanh tra Bộ.

4. Phối hợp với Thanh tra các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và thanh tra các cơ quan khác ở địa phương trong quá trình thanh tra theo quy định của Luật Thanh tra và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

5. Hướng dẫn, bồi dưỡng về công tác, nghiệp vụ thanh tra chuyên ngành đối

với Thanh tra Ngoại vụ các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Điều 6. Cơ sở vật chất, trang bị kỹ thuật và kinh phí hoạt động

1. Thanh tra Bộ được bố trí trụ sở làm việc, phương tiện, thiết bị kỹ thuật phù hợp để phục vụ công tác thanh tra có hiệu quả.

2. Kinh phí hoạt động của Thanh tra Bộ do ngân sách nhà nước cấp và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức Cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và Thủ trưởng các Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài chịu trách nhiệm thi hành Quy định này./.

BỘ TRƯỞNG

Phạm Gia Khiêm